BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁN BỘ VIÊN CHỨC NHÀ TRƯỜNG THÁNG 11/2018
Dùng kết quả xếp loại thi đua để chi trả lương tăng thêm tháng 12/2018

TT	Đơn Vị	Tổng số CB	Loại A		Loại B		Loại C		Loại D		Không xếp loại	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Ban Quản lý chương trình ETEP	1			1	100,0%						
2	Ban Quản lý cơ sở II	24	4	16,7%	20	83,3%						
3	Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia	1			1	100,0%						
4	Khoa Giáo dục	39	7	17,9%	32	82,1%						
5	Khoa Giáo dục thể chất	19	3	15,8%	15	78,9%					1	5,3%
6	Khoa Kinh tế	60	12	20,0%	46	76,7%					2	3,3%
7	Khoa Luật	41	7	17,1%	32	78,0%					2	4,9%
8	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	53	10	18,9%	36	67,9%					7	13,2%
9	Khoa Xây dựng	45	7	15,6%	26	57,8%	1	2,2%			11	24,4%
10	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	5	1	20,0%	4	80,0%						
11	Phòng Bảo vệ	1									1	100,0%
12	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	8	1	12,5%	7	87,5%						
13	Phòng Đào tạo	10	2	20,0%	8	80,0%						
14	Phòng Đào tạo Sau Đại học	6	1	16,7%	5	83,3%						
15	Phòng Hành chính Tổng hợp	17	3	17,6%	14	82,4%						
16	Phòng Kế hoạch - Tài chính	13	2	15,4%	11	84,6%						
17	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	8	1	12,5%	7	87,5%						
18	Phòng Quản trị và Đầu tư	28	4	14,3%	24	85,7%						
19	Phòng Thanh tra giáo dục	6	1	16,7%	5	83,3%						
20	Phòng Tổ chức Cán bộ	5	1	20,0%	4	80,0%						
21	Trạm Y tế	8	1	12,5%	7	87,5%						
22	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	5	1	20,0%	4	80,0%						
23	Trung tâm Công nghệ Thông tin	6	1	16,7%	5	83,3%						
24	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	13	2	15,4%	11	84,6%						
25	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	8	1	12,5%	7	87,5%						
26	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	16	2	12,5%	14	87,5%						
27	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	10	2	20,0%	8	80,0%						
28	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	6	1	16,7%	5	83,3%						
29	Trung tâm Nội trú	25	5	20,0%	20	80,0%						
30	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	32	6	18,8%	26	81,3%						
31	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	40	8	20,0%	30	75,0%					2	5,0%
32	Trường THPT Chuyên	68	13	19,1%	54	79,4%					1	1,5%
33	Trường Thực hành Sư phạm	108	21	19,4%	81	75,0%					6	5,6%
34	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	10	6	60,0%	3	30,0%					1	10,0%
35	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	22	4	18,2%	14	63,6%					4	18,2%
36	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	46	9	19,6%	34	73,9%					3	6,5%
37	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	46	7	15,2%	27	58,7%					12	26,1%
38	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	42	8	19,0%	25	59,5%			1	2,4%	8	19,0%
39	Viện Sư phạm Tự nhiên	87	17	19,5%	62	71,3%					8	9,2%
40	Viện Sư phạm Xã hội	56	10	17,9%	45	80,4%					1	1,8%
Tổng số		**1044**	**192**	**18,4%**	**780**	**74,7%**	**1**	**0,1%**	**1**	**0,1%**	**70**	**6,7%**

Nghệ An, ngày 11 tháng 12 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Thị Thanh Vân

PHÒNG TCCB

TS. Nguyễn Anh Dũng

PHÒNG THANH TRA GIÁO DỤC

PGS.TS Nguyễn Văn Phú

DUYỆT BAN GIÁM HIỆU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

GS.TS Đinh Xuân Khoa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁN BỘ VIÊN CHỨC NHÀ TRƯỜNG THÁNG 11/2018
Dùng kết quả xếp loại thi đua để chi trả lương tăng thêm tháng 12/2018

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
1	Lê Quang Vượng	Ban Quản lý chương trình ETEP	20/11/1973		x				
		Ban Quản lý chương trình ETEP			1				
2	Bùi Trọng Dương	Ban Quản lý cơ sở II	26/08/1977		x				
3	Bùi Tuấn An	Ban Quản lý cơ sở II	30/07/1989		x				
4	Đặng Thị Ngọc	Ban Quản lý cơ sở II	20/05/1983		x				
5	Đinh Bạt Dũng	Ban Quản lý cơ sở II	08/03/1978		x				
6	Hà Thị Thanh Hải	Ban Quản lý cơ sở II	15/08/1980		x				
7	Hoàng Thị Hằng	Ban Quản lý cơ sở II	10/01/1985		x				
8	Lê Công Việt	Ban Quản lý cơ sở II	30/06/1987		x				
9	Lê Đình Tri	Ban Quản lý cơ sở II	15/06/1986		x				
10	Nguyễn Anh Chương	Ban Quản lý cơ sở II	03/07/1978	x					
11	Nguyễn Đức Thông	Ban Quản lý cơ sở II	24/01/1983		x				
12	Nguyễn Hữu Hà	Ban Quản lý cơ sở II	08/05/1972		x				
13	Nguyễn Phi Chiến	Ban Quản lý cơ sở II	13/05/1986		x				
14	Nguyễn Thị Đạm	Ban Quản lý cơ sở II	20/09/1980		x				
15	Nguyễn Thị Hà Hạnh	Ban quản lý cơ sở II	11/07/1983		x				
16	Nguyễn Thị Phượng	Ban Quản lý cơ sở II	17/07/1976		x				
17	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Ban Quản lý cơ sở II	18/11/1973		x				
18	Nguyễn Thị Thanh Quyên	Ban Quản lý cơ sở II	27/10/1981	x					
19	Nguyễn Tiến Dũng (A)	Ban Quản lý cơ sở II	12/11/1974		x				
20	Phạm Anh Đức	Ban Quản lý cơ sở II	23/11/1975		x				
21	Phan Hữu Tiệp	Ban Quản lý cơ sở II	20/10/1985		x				
22	Phan Thị Giang	Ban Quản lý cơ sở II	05/01/1982		x				
23	Trần Anh Tuấn (C)	Ban Quản lý cơ sở II	20/06/1983	x					
24	Trần Hữu trí	Ban Quản lý cơ sở II	16/06/1972	x					
25	Võ Thị Hải Huyền	Ban Quản lý cơ sở II	07/01/1988		x				
		Ban Quản lý cơ sở II		**4**	**20**				
26	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia	18/08/1986		x				
		Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia			1				
27	Bùi Văn Hùng	Khoa Giáo dục	03/09/1981		x				
28	Chế Thị Hải Linh	Khoa Giáo dục	25/03/1988		x				
29	Chu Thị Hà Thanh	Khoa Giáo dục	30/10/1973	x					
30	Chu Thị Thùy An	Khoa Giáo dục	20/07/1970		x				
31	Chu Trọng Tuấn	Khoa Giáo dục	15/04/1960		x				
32	Đặng Thị Tình	Khoa Giáo dục	22/08/1979	x					
33	Dương Thị Linh	Khoa Giáo dục	19/01/1975		x				
34	Dương Thị Thanh Thanh	Khoa Giáo dục	26/12/1976		x				
35	Hồ Thị Hạnh	Khoa Giáo dục	14/04/1966		x				
36	Lê Công Phượng	Khoa Giáo dục	26/08/1961		x				
37	Lê Thục Anh	Khoa Giáo dục	08/12/1975	x					
38	Nguyễn Ngọc Hiền	Khoa Giáo dục	16/04/1975		x				
39	Nguyễn Như An	Khoa Giáo dục	22/06/1976		x				
40	Nguyễn Thị Châu Giang	Khoa Giáo dục	24/10/1976	x					
41	Nguyễn Thị Hường (A)	Khoa Giáo dục	15/04/1964		x				
42	Nguyễn Thị Kỳ	Khoa Giáo dục	21/05/1989		x				
43	Nguyễn Thị Nhân	Khoa Giáo dục	03/04/1976		x				
44	Nguyễn Thị Phương Nhung (A)	Khoa Giáo dục	28/03/1981		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
45	Nguyễn Thị Phương Nhung (B)	Khoa Giáo dục	04/12/1984		x				
46	Nguyễn Thị Phương Thảo (A)	Khoa Giáo dục	28/09/1976	x					
47	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Khoa Giáo dục	21/01/1977		x				
48	Nguyễn Thị Thanh Giang	Khoa Giáo dục	25/05/1970		x				
49	Nguyễn Thị Thu Hằng (A)	Khoa Giáo dục	12/04/1981		x				
50	Nguyễn Thị Thu Hạnh	Khoa Giáo dục	15/04/1980		x				
51	Nguyễn Tiến Dũng (B)	Khoa Giáo dục	13/11/1981		x				
52	Nguyễn Trung Kiền	Khoa Giáo dục	23/05/1989		x				
53	Nguyễn Việt Phương	Khoa Giáo dục	04/03/1989		x				
54	Phạm Minh Hùng	Khoa Giáo dục	19/08/1955		x				
55	Phạm Thị Hải Châu	Khoa Giáo dục	28/05/1980		x				
56	Phạm Thị Huyền	Khoa Giáo dục	12/03/1976		x				
57	Phan Anh Tuấn	Khoa Giáo dục	16/10/1990	x					
58	Phan Huy Hà	Khoa Giáo dục	14/10/1982		x				
59	Phan Quốc Lâm	Khoa Giáo dục	01/01/1958		x				
60	Phan Thị Quỳnh Trang	Khoa Giáo dục	07/11/1996		x				
61	Thái Mạnh Thủy	Khoa Giáo dục	30/09/1978		x				
62	Trần Hằng Ly	Khoa Giáo dục	20/06/1991		x				
63	Trần Thị Hoàng Yến	Khoa Giáo dục	14/10/1974	x					
64	Trần Thị Thúy Nga (A)	Khoa Giáo dục	19/05/1980		x				
65	Võ Trọng Vinh	Khoa Giáo dục	02/08/1971		x				
		Khoa Giáo dục		**7**	**32**				
66	Châu Hồng Thắng	Khoa Giáo dục Thể chất	17/12/1971		x				
67	Đậu Bắc Sơn	Khoa Giáo dục Thể chất	31/07/1971		x				
68	Đậu Thị bình Hương	Khoa Giáo dục Thể chất	28/04/1973		x				
69	Dương Trọng Bình	Khoa Giáo dục Thể chất	28/06/1980	x					
70	Lê Minh Hải (A)	Khoa Giáo dục Thể chất	25/09/1962		x				
71	Lê Thị Như Quỳnh	Khoa Giáo dục Thể chất	16/12/1990	x					
72	Ngô Thị Như Thơ	Khoa Giáo dục Thể chất	03/08/1986		x				
73	Nguyễn Mạnh Hùng (A)	Khoa Giáo dục Thể chất	06/12/1975		x				
74	Nguyễn Ngọc Việt	Khoa Giáo dục Thể chất	03/03/1963		x				
75	Nguyễn Quốc Đảng	Khoa Giáo dục Thể chất	15/02/1974	x					
76	Nguyễn Thị Lài	Khoa Giáo dục Thể chất	23/08/1975		x				
77	Nguyễn Thị Loan	Khoa Giáo dục Thể chất	18/12/1987					x	Đi học
78	Nguyễn Trí Lục	Khoa Giáo dục Thể chất	20/07/1974		x				
79	Phạm Anh Vũ	Khoa Giáo dục Thể chất	19/03/1990		x				
80	Phan Sinh	Khoa Giáo dục Thể chất	01/04/1974		x				
81	Trần Đức Thành (B)	Khoa Giáo dục Thể chất	28/03/1981		x				
82	Trần Thị Ngọc Lan	Khoa Giáo dục Thể chất	22/03/1976		x				
83	Văn Đình Cường	Khoa Giáo dục Thể chất	06/05/1980		x				
84	Võ Văn Đăng	Khoa Giáo dục Thể chất	02/02/1982		x				
		Khoa Giáo dục Thể chất		**3**	**15**			**1**	
85	Bành Thị Thảo	Khoa Kinh tế	10/07/1989		x				
86	Cao Thị Thanh Vân	Khoa Kinh tế	06/12/1987		x				
87	Đặng Thành Cương	Khoa Kinh tế	25/10/1980		x				
88	Đặng Thúy Anh	Khoa Kinh tế	28/10/1982		x				
89	Đào Thị Loan	Khoa Kinh tế	25/04/1987		x				
90	Đoàn Thị Ngọc Hân	Khoa Kinh tế	10/02/1988		x				
91	Đường Thị Quỳnh Liên	Khoa Kinh tế	14/06/1979		x				
92	Hồ Mỹ Hạnh	Khoa Kinh tế	22/11/1977		x				
93	Hồ Thị Diệu ánh	Khoa Kinh tế	02/12/1979	x					
94	Hồ Thị Thùy Lê	Khoa Kinh tế	05/06/1989	x					
95	Hoàng Thị Cẩm Thương	Khoa Kinh tế	31/10/1987		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
96	Hoàng Thị Thanh Huyền	Khoa Kinh tế	22/03/1985		x				
97	Hoàng Thị Thúy Vân	Khoa Kinh tế	19/02/1986		x				
98	Hoàng Thị Việt	Khoa Kinh tế	01/01/1988		x				
99	Lê Thị Hồng Phương (A)	Khoa Kinh tế	01/06/1975		x				
100	Lê Vũ Sao Mai	Khoa Kinh tế	05/11/1983		x				
101	Lương Thị Quỳnh Mai	Khoa Kinh tế	03/10/1990		x				
102	Ngô Hồng Nhung	Khoa Kinh tế	09/04/1986		x				
103	Ngô Thị Khánh Linh	Khoa Kinh tế	13/08/1988		x				
104	Nguyễn Anh Tú	Khoa Kinh tế	15/10/1989	x					
105	Nguyễn Đăng Bằng	Khoa Kinh tế	24/12/1952		x				
106	Nguyễn Đình Tiến	Khoa Kinh tế	10/02/1987		x				
107	Nguyễn Hoài Nam	Khoa Kinh tế	08/12/1981		x				
108	Nguyễn Hoàng Dũng	Khoa Kinh tế	27/12/1980	x					
109	Nguyễn Mai Hường	Khoa Kinh tế	06/05/1989					x	Thai sản
110	Nguyễn Năng Hùng	Khoa Kinh tế	03/02/1990	x					
111	Nguyễn Thanh Huyền (A)	Khoa Kinh tế	22/08/1989		x				
112	Nguyễn Thế Lân	Khoa Kinh tế	20/11/1981		x				
113	Nguyễn Thị Anh Giang	Khoa Kinh tế	28/11/1986		x				
114	Nguyễn Thị Bích Liên	Khoa Kinh tế	19/08/1982		x				
115	Nguyễn Thị Bích Thủy (A)	Khoa Kinh tế	02/09/1986		x				
116	Nguyễn Thị Bích Thủy (B)	Khoa Kinh tế	14/10/1986		x				
117	Nguyễn Thị Diệu Thúy	Khoa Kinh tế	07/05/1986	x					
118	Nguyễn Thị Hải Yến (B)	Khoa Kinh tế	29/07/1980		x				
119	Nguyễn Thị Hạnh Duyên	Khoa Kinh tế	03/11/1981		x				
120	Nguyễn Thị Mai Lê	Khoa Kinh tế	31/08/1987		x				
121	Nguyễn Thị Minh Phượng	Khoa Kinh tế	05/04/1978		x				
122	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Khoa Kinh tế	07/06/1981		x				
123	Nguyễn Thị Thu Cúc	Khoa Kinh tế	19/10/1978	x					
124	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Khoa Kinh tế	01/07/1983	x					
125	Nguyễn Thị Thúy Vinh	Khoa Kinh tế	09/11/1977		x				
126	Nguyễn Thị Yến	Khoa Kinh tế	10/06/1992	x					
127	Nguyễn Văn Quỳnh (A)	Khoa Kinh tế	13/07/1989		x				
128	Phạm Thị Kim Yến	Khoa Kinh tế	07/11/1986		x				
129	Phạm Thị Thúy Hằng	Khoa Kinh tế	08/05/1983					x	Đi học
130	Phan Thị Nhật Linh	Khoa Kinh tế	14/11/1989		x				
131	Phan Thúy Thảo	Khoa Kinh tế	20/08/1985	x					
132	Thái Thị Kim Oanh	Khoa Kinh tế	28/06/1979		x				
133	Trần Diệu Linh	Khoa Kinh tế	25/08/1992		x				
134	Trần Quang Bách	Khoa Kinh tế	26/11/1986		x				
135	Trần Thị Hoàng Mai	Khoa Kinh tế	22/04/1979		x				
136	Trần Thị Hồng Lam	Khoa Kinh tế	13/12/1991		x				
137	Trần Thị Lê Na	Khoa Kinh tế	08/07/1983		x				
138	Trần Thị Lưu Tâm	Khoa Kinh tế	15/07/1986		x				
139	Trần Thị Thanh Tâm	Khoa Kinh tế	07/02/1987	x					
140	Trần Thị Thanh Thủy	Khoa Kinh tế	20/02/1983	x					
141	Trần Thị Thúy Nga (B)	Khoa Kinh tế	08/04/1991		x				
142	Trần Văn Hào	Khoa Kinh tế	12/02/1979		x				
143	Trịnh Thị Hằng (A)	Khoa Kinh tế	16/07/1986		x				
144	Trương Thị Hoài	Khoa Kinh tế	09/11/1988		x				
		Khoa Kinh tế		**12**	**46**			**2**	
145	Bùi Hạnh Phúc	Khoa Luật	30/08/1995		x				
146	Bùi Thị Phương Quỳnh	Khoa Luật	16/10/1984		x				
147	Bùi Thuận Yến	Khoa Luật	04/12/1988		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
148	Cao Thị Ngọc yến	Khoa Luật	10/06/1989		x				
149	Chu Thị Trinh	Khoa Luật	25/07/1987		x				
150	Đặng Thị Phương Linh	Khoa Luật	23/03/1988		x				
151	Đinh Ngọc Thắng	Khoa Luật	20/07/1971	x					
152	Đinh Văn Liêm	Khoa Luật	21/10/1984	x					
153	Đoàn Minh Trang	Khoa Luật	01/05/1987		x				
154	Hà Thị Thúy	Khoa Luật	10/09/1987		x				
155	Hồ Thị Duyên	Khoa Luật	26/05/1984	x					
156	Hồ Thị Hải	Khoa Luật	13/05/1988		x				
157	Hồ Thị Nga	Khoa Luật	25/01/1984		x				
158	Hồ Trọng Hữu	Khoa Luật	04/08/1989	x					
159	Lê Hồng Hạnh	Khoa Luật	07/06/1987					x	Thai sản
160	Lê Thị Hoài Ân	Khoa Luật	12/12/1960		x				
161	Lê Thị Hồng Phương (B)	Khoa Luật	15/08/1983		x				
162	Lê Thị Lý	Khoa Luật	02/03/1985		x				
163	Lê Văn Đức	Khoa Luật	04/05/1980	x					
164	Lưu Hoài Bảo	Khoa Luật	20/11/1984		x				
165	Ngô Thị Thu Hoài	Khoa Luật	16/01/1986		x				
166	Ngũ Thị Như Hoa	Khoa Luật	08/01/1987		x				
167	Nguyễn Mai Ly	Khoa Luật	07/04/1991					x	Đi học
168	Nguyễn Thị Bích Ngọc (B)	Khoa Luật	10/01/1986		x				
169	Nguyễn Thị Hà (B)	Khoa Luật	16/03/1986		x				
170	Nguyễn Thị Hồng Nhật	Khoa Luật	20/12/1988		x				
171	Nguyễn Thị Mai Anh	Khoa Luật	18/07/1992		x				
172	Nguyễn Thị Mai Trang	Khoa Luật	02/11/1987		x				
173	Nguyễn Thị Phương Thảo (C)	Khoa Luật	01/04/1988		x				
174	Nguyễn Thị Phương Thảo (D)	Khoa Luật	13/07/1992		x				
175	Nguyễn Thị Thanh (C)	Khoa Luật	27/05/1983		x				
176	Nguyễn Thị Thanh Trâm (B)	Khoa Luật	26/12/1987		x				
177	Nguyễn Thị Thùy Dung	Khoa Luật	20/04/1988		x				
178	Nguyễn Văn Đại	Khoa Luật	10/01/1986		x				
179	Nguyễn Văn Dũng	Khoa Luật	07/08/1974		x				
180	Phạm Thị Huyền Sang	Khoa Luật	08/05/1984	x					
181	Phạm Thị Thúy Liễu	Khoa Luật	17/03/1980	x					
182	Phan Nữ Hiền Oanh	Khoa Luật	09/01/1987		x				
183	Trần Thị Vân Trà	Khoa Luật	20/04/1983		x				
184	Trịnh Thị Hằng (B)	Khoa Luật	21/12/1989		x				
185	Võ Thị Thúy Hằng	Khoa Luật	04/02/1977		x				
		Khoa Luật		**7**	**32**			**2**	
186	Cao Thị Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	28/01/1971		x				
187	Đinh Thị Mai Anh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	02/12/1990		x				
188	Dương Đức Ánh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	26/06/1990					x	Đi học
189	Hoàng Tăng Đức	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	02/01/1974		x				
190	Hoàng Thị Chung	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	30/04/1975		x				
191	Lê Diệu Linh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/03/1995					x	Đi học
192	Lê Đình Tường	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	06/01/1952	x					
193	Lê Hùng Việt	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	29/03/1986		x				
194	Lê Hữu Thành Trung	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	07/08/1995					x	Đi học
195	Lê Minh Tân	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/11/1990	x					
196	Lê Thái Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	01/01/1976	x					
197	Lê Thị Thanh Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	24/10/1987		x				
198	Lê Thị Thúy Hà (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	04/01/1975		x				
199	Lê Thị Tuyết Hạnh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/01/1981		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
200	Lưu Ngọc Bảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/11/1968		x				
201	Ngô Đình Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	03/09/1958		x				
202	Nguyễn Duy Bình (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	09/09/1975	x					
203	Nguyễn Hữu Quyết	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/09/1979		x				
204	Nguyễn Lê Hoài Thu	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	09/11/1975		x				
205	Nguyễn Thị Bích Hiền (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	21/05/1980	x					
206	Nguyễn Thị Hiền Lương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	22/09/1979		x				
207	Nguyễn Thị Hồng Thắm (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	05/07/1978		x				
208	Nguyễn Thị Kim Anh (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/10/1979	x					
209	Nguyễn Thị Lam Giang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	18/09/1980		x				
210	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	16/02/1976		x				
211	Nguyễn Thị Lan Phương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	13/11/1972		x				
212	Nguyễn Thị Lành	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	10/09/1978		x				
213	Nguyễn Thị Liên (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/05/1974		x				
214	Nguyễn Thị Phương Thảo (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	15/02/1985	x					
215	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (B)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	25/05/1985		x				
216	Nguyễn Thị Tô Hằng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	30/05/1988		x				
217	Nguyễn Thị Tường	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	31/08/1970		x				
218	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/04/1980	x					
219	Nguyễn Thị Vân Lam	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	10/10/1974					x	Đi học
220	Nguyễn Vân Anh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/11/1994					x	Đi học
221	Nguyễn Xuân Bình	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	26/04/1957		x				
222	Phạm Thị Lương Giang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	17/07/1982		x				
223	Phạm Xuân Sơn	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	22/06/1973		x				
224	Phan Thị Đào Quyên	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	28/06/1991		x				
225	Phan Thị Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/03/1972		x				
226	Thái Anh Tuấn	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/09/1973		x				
227	Trần Giang Nam	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	12/07/1974		x				
228	Trần Thanh Tú	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	06/05/1984					x	Đi học
229	Trần Thị Hảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/03/1988					x	Đi học
230	Trần Thị Khánh Tùng	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	08/05/1977	x					
231	Trần Thị Ngọc Yến	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	05/08/1980		x				
232	Trần Thị Phương Thảo	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/07/1980	x					
233	Trần Thị Thu Trang	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/08/1990		x				
234	Trần Thị Vân Anh (A)	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	19/08/1979		x				
235	Trương Thị Minh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	14/09/1977		x				
236	Võ thị Hồng Minh	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	20/08/1971		x				
237	Vũ Thị Hà	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	07/05/1964		x				
238	Vũ Thị Việt Hương	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	17/07/1970		x				
		Khoa Sư phạm Ngoại ngữ		**10**	**36**			**7**	
239	Cao Thị Hảo	Khoa Xây dựng	10/02/1990		x				
240	Đặng Huy Khánh	Khoa Xây dựng	02/09/1980		x				
241	Đinh Văn Dũng	Khoa Xây dựng	28/10/1991		x				
242	Doãn Thị Thùy Hương	Khoa Xây dựng	15/06/1989		x				
243	Hồ Viết Chương	Khoa Xây dựng	30/09/1980		x				
244	Lê Thanh Hải	Khoa Xây dựng	25/06/1979	x					
245	Nguyễn Cẩn Ngôn	Khoa Xây dựng	01/12/1981			x			
246	Nguyễn Đức Xuân	Khoa Xây dựng	10/08/1976		x				
247	Nguyễn Duy Duẩn	Khoa Xây dựng	13/04/1985					x	Đi học
248	Nguyễn Duy Khánh	Khoa Xây dựng	29/11/1990	x					
249	Nguyễn Hữu Cường	Khoa Xây dựng	03/12/1983		x				
250	Nguyễn Mạnh Hùng (c)	Khoa Xây dựng	14/08/1992		x				
251	Nguyễn Thị Diệu Thùy	Khoa Xây dựng	21/05/1988		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
252	Nguyễn Thị Duyên (B)	Khoa Xây dựng	16/03/1983		x				
253	Nguyễn Thị Kiều Vinh	Khoa Xây dựng	02/07/1978		x				
254	Nguyễn Thị Quỳnh	Khoa Xây dựng	20/11/1989		x				
255	Nguyễn Thị Thanh Tùng	Khoa Xây dựng	25/10/1984	x					
256	Nguyễn Thị Thu Hằng (B)	Khoa Xây dựng	23/09/1984		x				
257	Nguyễn Thị Thu Hiền (C)	Khoa Xây dựng	09/06/1985		x				
258	Nguyễn Tiến Hồng	Khoa Xây dựng	23/10/1987		x				
259	Nguyễn Trọng Hà	Khoa Xây dựng	25/04/1980	x					
260	Nguyễn Trọng Kiên	Khoa Xây dựng	16/09/1982		x				
261	Nguyễn Tuấn Anh	Khoa Xây dựng	23/10/1987		x				
262	Nguyễn Văn Hóa	Khoa Xây dựng	17/05/1987					x	Đi học
263	Nguyễn Văn Quang	Khoa Xây dựng	24/04/1984					x	Đi học
264	Nguyễn Văn Tuấn (B)	Khoa Xây dựng	08/03/1988					x	Đi học
265	Nguyễn Xuân Hiệu	Khoa Xây dựng	18/10/1994	x					
266	Phạm Hồng Sơn	Khoa Xây dựng	20/05/1977		x				
267	Phạm Ngọc Minh	Khoa Xây dựng	22/10/1987					x	Đi học
268	Phạm Thị Hiền Lương	Khoa Xây dựng	20/04/1982					x	Đi học
269	Phan Đình Quốc	Khoa Xây dựng	30/04/1989					x	Đi học
270	Phan Hải Trường	Khoa Xây dựng	20/06/1985		x				
271	Phan Huy Thiện	Khoa Xây dựng	19/05/1977					x	Đi học
272	Phan Thị Dung	Khoa Xây dựng	10/06/1964		x				
273	Phan Văn Long	Khoa Xây dựng	25/08/1988		x				
274	Phan Văn Phúc	Khoa Xây dựng	10/06/1988					x	Đi học
275	Phan Văn Tiến	Khoa Xây dựng	10/10/1984	x					
276	Phan Xuân Thục	Khoa Xây dựng	04/05/1991		x				
277	Thái Đức Kiên	Khoa Xây dựng	21/03/1978					x	Đi học
278	Trần Cao Thắng	Khoa Xây dựng	22/08/1960		x				
279	Trần Ngọc Long	Khoa Xây dựng	20/10/1977	x					
280	Trần Viết Linh	Khoa Xây dựng	08/07/1988					x	Đi học
281	Trần Xuân Vinh	Khoa Xây dựng	20/11/1989		x				
282	Võ Trọng Cường	Khoa Xây dựng	24/03/1989		x				
283	Vũ Xuân Hùng	Khoa Xây dựng	22/11/1979		x				
		Khoa Xây dựng		7	26	1		11	
284	Cao Thị Anh Tú	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	01/01/1978		x				
285	Đinh Trí Dũng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	13/08/1959		x				
286	Nguyễn Hồng Quảng	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	08/02/1970		x				
287	Phan Quốc Trường	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	23/03/1981	x					
288	Trịnh Thị Thanh	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	21/04/1984		x				
		Nhà Xuất bản Đại học Vinh		1	4				
289	Lê Công Kiểm	Phòng Bảo vệ	02/09/1970					x	Nghỉ ốm
		Phòng Bảo vệ						1	
290	Đặng Thị Thu	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	20/09/1978	x					
291	Hoàng Ngọc Diệp	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	30/06/1974		x				
292	Hoàng Thị Minh Thu	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	17/08/1973		x				
293	Hứa Minh Trí	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	15/02/1994		x				
294	Lê Trần Nam	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	31/08/1985		x				
295	Mai Xuân Nguyên	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	10/10/1989		x				
296	Nguyễn lê Quang	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	19/10/1978		x				
297	Nguyễn Thanh Sơn (B)	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	01/10/1989		x				
		Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên		1	7				
298	Đào Quang Thắng	Phòng Đào tạo	10/03/1979		x				
299	Hồ Việt Dũng	Phòng Đào tạo	09/07/1982		x				
300	Hồ Xuân Thủy	Phòng Đào tạo	13/10/1982		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
301	Lê Khắc Phong	Phòng Đào tạo	23/01/1980		x				
302	Nguyễn Thanh Lam	Phòng Đào tạo	20/01/1980	x					
303	Nguyễn Thanh Mỹ	Phòng Đào tạo	30/10/1971		x				
304	Nguyễn Thành Vinh	Phòng Đào tạo	25/07/1974		x				
305	Phan Anh Hùng	Phòng Đào tạo	03/02/1978		x				
306	Phan Hùng Thư	Phòng Đào tạo	09/07/1978		x				
307	Trần Bá Tiến	Phòng Đào tạo	02/11/1972	x					
		Phòng Đào tạo		**2**	**8**				
308	Đinh Trung Thành	Phòng Đào tạo Sau Đại học	20/04/1970		x				
309	Nguyễn Đình Nhâm	Phòng Đào tạo Sau Đại học	15/02/1959	x					
310	Nguyễn Thị Hải Sinh	Phòng Đào tạo Sau Đại học	28/10/1973		x				
311	Nguyễn Thị Hương (A)	Phòng Đào tạo Sau Đại học	15/11/1977		x				
312	Nguyễn Tiến Cường	Phòng Đào tạo Sau Đại học	19/07/1975		x				
313	Thái Thị Hồng Vinh	Phòng Đào tạo Sau Đại học	14/04/1985		x				
		Phòng Đào tạo Sau Đại học		**1**	**5**				
314	Đoàn Thị Thúy	Phòng Hành chính Tổng hợp	11/06/1985		x				
315	Hoàng Hà Nam	Phòng Hành chính Tổng hợp	14/02/1988	x					
316	Hoàng Thị Thu Hường	Phòng Hành chính Tổng hợp	22/08/1979		x				
317	Lê Đức Thắng	Phòng Hành chính Tổng hợp	11/05/1978		x				
318	Lê Hồng Thanh	Phòng Hành chính Tổng hợp	16/12/1959		x				
319	Lê Minh Giang	Phòng Hành chính Tổng hợp	10/05/1980	x					
320	Lê Thanh Trung	Phòng Hành chính Tổng hợp	16/04/1991		x				
321	Lê Thị Hải Yến	Phòng Hành chính Tổng hợp	22/07/1985		x				
322	Lê Thị Mai (B)	Phòng Hành chính Tổng hợp	01/10/1988		x				
323	Lê Văn Thông	Phòng Hành chính Tổng hợp	12/03/1971		x				
324	Nguyễn Anh Lương	Phòng Hành chính Tổng hợp	25/03/1983		x				
325	Nguyễn Hồng Soa	Phòng Hành chính Tổng hợp	29/10/1972	x					
326	Nguyễn Hữu Đường	Phòng Hành chính Tổng hợp	07/10/1975		x				
327	Nguyễn Mạnh Hùng (B)	Phòng Hành chính Tổng hợp	18/12/1981		x				
328	Nguyễn Quốc Dũng	Phòng Hành chính Tổng hợp	06/12/1974		x				
329	Nguyễn Thị Thu Hương (A)	Phòng Hành chính Tổng hợp	23/09/1972		x				
330	Phạm Thị Hiền	Phòng Hành chính Tổng hợp	17/07/1976		x				
		Phòng Hành chính Tổng hợp		**3**	**14**				
331	Đậu Đăng Tuấn	Phòng Kế hoạch - Tài chính	04/03/1972		x				
332	Đinh Thế Phú	Phòng Kế hoạch - Tài chính	06/09/1990	x					
333	Hoàng Việt Dũng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	15/05/1983		x				
334	Nguyễn Bắc Giang	Phòng Kế hoạch - Tài chính	13/07/1982		x				
335	Nguyễn Công Hoàng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	15/08/1985		x				
336	Nguyễn Thị Thu Hiền (B)	Phòng Kế hoạch - Tài chính	24/03/1983		x				
337	Nguyễn Thị Trà Giang	Phòng Kế hoạch - Tài chính	27/11/1983	x					
338	Trần Đình Diệu	Phòng Kế hoạch - Tài chính	08/07/1983		x				
339	Trần Thị Lương	Phòng Kế hoạch - Tài chính	19/10/1989		x				
340	Trần Thị Thanh Xuân (A)	Phòng Kế hoạch - Tài chính	08/01/1979		x				
341	Trần Thị Thu Liên	Phòng Kế hoạch - Tài chính	20/10/1981		x				
342	Trần Thị Việt Anh	Phòng Kế hoạch - Tài chính	29/12/1978		x				
343	Trịnh Thị Dung	Phòng Kế hoạch - Tài chính	10/03/1981		x				
		Phòng Kế hoạch - Tài chính		**2**	**11**				
344	Bùi Thanh Thủy	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	01/11/1989	x					
345	Bùi Văn Dũng (B)	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	13/08/1969		x				
346	Đinh Đức Tài	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	04/02/1973		x				
347	Đinh phan Khôi	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	16/07/1971		x				
348	Lê Tuấn Dũng	Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế	27/06/1991		x				
349	Nguyễn Văn Hải (A)	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	02/09/1977		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
350	Phan Thế Hoa	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	25/10/1978		x				
351	Trần Thị Thái	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	11/02/1982		x				
		Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế		**1**	**7**				
352	Âu Chiến Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	23/06/1985		x				
353	Đặng Thị Trúc	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/12/1977		x				
354	Đinh Hồng Tiến	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/01/1984	x					
355	Hoàng Ngọc Dũng	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/06/1987		x				
356	Lê Thanh Tùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	15/10/1982		x				
357	Lê Văn hải	Phòng Quản trị và Đầu tư	20/10/1960		x				
358	Lê Văn Quý	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/08/1979		x				
359	Ngũ Duy Dũng	Phòng Quản trị và Đầu tư	22/09/1962		x				
360	Nguyễn Cảnh Thái	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/07/1983		x				
361	Nguyễn Đình Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	27/10/1973		x				
362	Nguyễn Hữu Sáng	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/09/1962	x					
363	Nguyễn Thị Như Hoa	Phòng Quản trị và Đầu tư	12/05/1981		x				
364	Nguyễn Thị Tùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	16/09/1966		x				
365	Nguyễn Viết Thanh	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/09/1984	x					
366	Nguyễn Xuân Thắng	Phòng Quản trị và Đầu tư	14/10/1961		x				
367	Phạm Tuấn Anh	Phòng Quản trị và Đầu tư	01/08/1986	x					
368	Phan Sỹ Mỹ	Phòng Quản trị và Đầu tư	03/02/1982		x				
369	Phan Thị Ngọc Bé	Phòng Quản trị và Đầu tư	23/11/1981		x				
370	Phan Thị Thu Hiền (B)	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/10/1983		x				
371	Thái Minh Phúc	Phòng Quản trị và Đầu tư	19/10/1974		x				
372	Trần Anh Tuấn (A)	Phòng Quản trị và Đầu tư	15/07/1979		x				
373	Trần Đình Luân	Phòng Quản trị và Đầu tư	05/04/1972		x				
374	Trần Hoài Nam	Phòng Quản trị và Đầu tư	20/08/1992		x				
375	Trần Thị Thanh Nhàn	Phòng Quản trị và Đầu tư	19/09/1981		x				
376	Trần Thị Tú Anh	Phòng Quản trị và Đầu tư	24/06/1968		x				
377	Trương Nhật Linh	Phòng Quản trị và Đầu tư	26/03/1982		x				
378	Võ Văn Vịnh	Phòng Quản trị và Đầu tư	10/05/1967		x				
379	Vũ Mạnh Hùng	Phòng Quản trị và Đầu tư	25/11/1986		x				
		Phòng Quản trị và Đầu tư		**4**	**24**				
380	Đậu Thị Kim Chung	Phòng Thanh tra Giáo dục	10/10/1980		x				
381	Lê Danh Bình	Phòng Thanh tra giáo dục	01/01/1974		x				
382	Nguyễn Thị Quỳnh Nga (B)	Phòng Thanh tra Giáo dục	15/03/1985		x				
383	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Phòng Thanh tra Giáo dục	22/07/1984		x				
384	Nguyễn Văn Phú	Phòng Thanh tra Giáo dục	10/03/1972	x					
385	Trần Đình Bắc	Phòng Thanh tra Giáo dục	24/08/1977		x				
		Phòng Thanh tra Giáo dục		**1**	**5**				
386	Hà Văn Ba	Phòng Tổ chức cán bộ	08/09/1969		x				
387	Nguyễn Anh Dũng	Phòng Tổ chức cán bộ	12/11/1977		x				
388	Nguyễn Thị Xuân Lộc	Phòng Tổ chức cán bộ	03/01/1976		x				
389	Phạm Đình Mạnh	Phòng Tổ chức cán bộ	02/09/1988		x				
390	Phạm Thị Thanh Vân	Phòng Tổ chức cán bộ	02/03/1992	x					
		Phòng Tổ chức cán bộ		**1**	**4**				
391	Cao Thị Thanh Yến	Trạm Y tế	18/07/1976		x				
392	Đặng Thị Tịnh	Trạm Y tế	20/12/1966		x				
393	Đường Hải Hồng	Trạm Y tế	17/01/1973		x				
394	Nguyễn Hoàng Hà	Trạm Y tế	09/02/1973		x				
395	Nguyễn Thị Đức Hạnh	Trạm Y tế	23/08/1975		x				
396	Nguyễn Thị Hiến	Trạm Y tế	10/07/1971		x				
397	Nguyễn Thị Mai Phương	Trạm Y tế	12/07/1972		x				
398	Thái Thị Tân	Trạm Y tế	19/11/1967	x					

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
		Trạm Y tế		1	7				
399	Lê Duy Linh	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	12/01/1979	x					
400	Nguyễn Thị Bích Hiền (A)	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	09/09/1975		x				
401	Phạm Thị Tuyên	Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	07/11/1977		x				
402	Tăng Thị Thanh Sang	Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	19/05/1980		x				
403	Trịnh Thị Bính	Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	28/12/1985		x				
		Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm		1	4				
404	Hà Minh Hải	Trung tâm Công nghệ thông tin	15/04/1979		x				
405	Lê Văn Tấn	Trung tâm Công nghệ thông tin	04/11/1978	x					
406	Lường Hồng Phong	Trung tâm Công nghệ thông tin	25/05/1979		x				
407	Nguyễn Tuấn Nghĩa	Trung tâm công nghệ thông tin	10/03/1987		x				
408	Nguyễn Vĩnh Hà	Trung tâm Công nghệ thông tin	09/05/1980		x				
409	Vũ Chí Cường	Trung tâm Công nghệ thông tin	20/11/1975		x				
		Trung tâm Công nghệ thông tin		1	5				
410	Đinh Thị Hải Bình	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	19/01/1979	x					
411	Đinh Thị Nga	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	20/08/1979		x				
412	Lê Việt Dũng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	19/03/1980		x				
413	Nguyễn Huy Hùng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	14/02/1979		x				
414	Nguyễn Mai Phương	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	26/08/1985		x				
415	Nguyễn Minh Hiền	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	06/05/1964		x				
416	Nguyễn Ngọc Hiếu	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	22/09/1980		x				
417	Nguyễn Thị Hương Trà	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	09/08/1987		x				
418	Nguyễn Thị Kim Nhung	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	04/02/1988		x				
419	Nguyễn Thị Ngọc Hà (B)	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	18/06/1988		x				
420	Phạm Lê Cường	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	28/11/1979	x					
421	Trần Thanh Huyền	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	03/09/1989		x				
422	Trần Thị Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	12/10/1971		x				
		Trung tâm Đảm bảo chất lượng		2	11				
423	Đoàn Văn Minh	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	07/12/1980		x				
424	Hồ Thị Dung	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	26/06/1986		x				
425	Lê Công Đức	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	08/08/1982	x					
426	Nguyễn Ngọc Quyến	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	16/05/1986		x				
427	Phạm Thị Quỳnh Như	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	02/07/1981		x				
428	Phan Thị Thủy	Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	28/09/1965		x				
429	Trần Châu Thành	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	20/02/1971		x				
430	Trần Văn Phúc	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	20/04/1992		x				
		Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp		1	7				
431	Bùi Đức Công	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
432	Đoàn Quang Dũng	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	08/07/1987		x				
433	Lê Duy Hiếu	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	20/02/1984		x				
434	Lưu Văn Mạnh	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	18/11/1995		x				
435	Nguyễn Đình Lưu	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
436	Nguyễn Đình Phi	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	20/02/1988		x				
437	Nguyễn Hùng Cường	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
438	Nguyễn Minh Quyết	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	25/07/1991		x				
439	Nguyễn Ngọc Dũng	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
440	Nguyễn Thế Tiến	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	01/06/1987	x					
441	Phạm Đình Thắng	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
442	Phạm Thế Dũng	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh		x					
443	Trần Văn Long	Trung tâm Giáo Dục quốc phòng và An Ninh Trường Đại học Vinh	06/10/1989		x				
444	Trần Văn Phú	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
445	Trần Văn Thông	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				
446	Vương Đình Phi	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh			x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
		Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh		2	14				
447	Bùi Văn Dũng (A)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	19/10/1961	x					
448	Hoàng Thị Lê	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	25/02/1991		x				
449	Lê Hoài Thanh	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	20/02/1966		x				
450	Lê Văn Hậu	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	20/05/1961	x					
451	Ngô Đức Nhàn	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	04/12/1970		x				
452	Nguyễn Đình Tuấn	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	10/12/1977		x				
453	Nguyễn Thanh Sơn (A)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	03/04/1980		x				
454	Nguyễn Văn Quỳnh (B)	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	05/02/1986		x				
455	Phạm Tiến Đông	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	30/01/1983		x				
456	Phùng Quang Dương	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	30/07/1978		x				
		Trung tâm Giáo dục Thường xuyên		2	8				
457	Giản Hoàng Anh	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	22/04/1984		x				
458	Mai Văn Chung	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	16/11/1976		x				
459	Nguyễn Đình Huy	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	26/04/1972		x				
460	Nguyễn Thị Minh	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	22/04/1980		x				
461	Nguyễn Thị Thanh (D)	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	01/05/1978		x				
462	Trần Đình Quang	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	09/08/1966	x					
		Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh		1	5				
463	**Bùi Thị Liên**	Trung tâm Nội trú	12/07/1990		x				
464	Đặng Ngọc Dũng	Trung tâm Nội trú	07/08/1965	x					
465	Đinh Nho Lâm	Trung tâm Nội trú	08/10/1989		x				
466	Đinh Trọng Thành	Trung tâm Nội trú	01/02/1960	x					
467	Hà Thị Minh Trang	Trung tâm Nội trú	29/10/1992		x				
468	Hoàng Thị Hương Giang	Trung tâm Nội trú	06/05/1976		x				
469	Hoàng Thị Khánh Linh	Trung tâm Nội trú	28/04/1983		x				
470	Lê Như Lai	Trung tâm Nội trú	25/08/1989		x				
471	Nguyễn Hoàng An	Trung tâm Nội trú	02/09/1975		x				
472	Nguyễn Kim Từ	Trung tâm Nội trú	17/04/1963		x				
473	Nguyễn Phương Thảo	Trung tâm Nội trú	27/11/1981		x				
474	Nguyễn Thị Bích Thủy (E)	Trung tâm Nội trú	16/10/1987		x				
475	Nguyễn Thị Linh	Trung tâm Nội trú	25/10/1988		x				
476	Nguyễn Thị Mai	Trung tâm Nội trú	20/09/1986		x				
477	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (A)	Trung tâm Nội trú	27/03/1978		x				
478	Nguyễn Thị Sen	Trung tâm Nội trú	08/08/1984		x				
479	Nguyễn Vinh Quang	Trung tâm Nội trú	12/03/1986		x				
480	Phạm Ngọc Luận	Trung tâm Nội trú	02/08/1968		x				
481	Phạm Thị Hoài Thanh	Trung tâm Nội trú	19/10/1980		x				
482	Phan Thị Thúy	Trung tâm Nội trú	10/07/1990		x				
483	Tô Thị Thanh Hương	Trung tâm Nội trú	02/04/1989		x				
484	Trần Minh Công	Trung tâm Nội trú	02/09/1962		x				
485	Trần Thị Thu Chung	Trung tâm Nội trú	14/11/1969	x					
486	Võ Quang Cường	Trung tâm Nội trú	11/06/1982	x					
487	Võ Thị Định	Trung tâm Nội trú	18/05/1966	x					
		Trung tâm Nội trú		5	20				
488	Bùi Thị Hương Sen	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/11/1974		x				
489	Cao Thị Thủy	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	03/10/1985		x				
490	Đinh Thị Quỳnh mai	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	29/06/1988	x					
491	Dương Thị Thanh Nga	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/05/1985		x				
492	Hồ Thị Oanh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	22/09/1990		x				
493	Hoàng Thị Nga (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	14/03/1979	x					
494	Lâm Thu Trang	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	28/09/1986		x				
495	Lê Thị Thơ	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/11/1983		x				

				Xếp A	Xếp B		Xếp D		Ghi chú
496	Lê Th Vân Anh (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/01/1979		x				
497	Lê Th Xuân	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	08/02/1983		x				
498	Lưu Vân Anh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	27/03/1986		x				
499	Ngô Thị Thúy Lan	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	13/06/1980		x				
500	Nguyễn Đức Bình	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/10/1974		x				
501	Nguyễn Thái Sơn (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/08/1978		x				
502	Nguyên Th Châu (A)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	15/05/1964	x					
503	Nguyễn Th Hà Giang (A)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	04/12/1977	x					
504	Nguyên Th Hải Yên C	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	09/11/1983		x				
505	Nguyễn Th Hải Yến D	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/09/1982	x					
506	Nguyên Th Mơ	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	06/03/1970		x				
507	Nguyên Th Mỹ Dung	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	09/03/1976		x				
508	Nguyễn Th Nhàn	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	11/01/ 986	6	26				
509	Nguyễn Th Quỳnh Hoa (B)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	23/12/1983		x				
5 0	Nguyễn Th Thanh Hăng	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	03/04/1978		x				
5	Nguyễn Th Thương (A)	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	30/05/1981		x				
5 2	Nguyễn Tuấn Minh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	01/07/1976	x	x				
5 3	Ong Thị Kim Ngân	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	10/10/1978	x					
5 4	Phạm Duy Hải	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	08/03/1975		x				
5 5	Phạm Thị Hoài Phương	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	18/06/1977		x				
5 6	Phan Văn Tài	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	02/09/1971		x				
5 7	Thái Thi Hoa	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	22/08/1965		x				
5 8	Trần Thị Như Quỳnh	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	20/03/1984		x				
5 9	Vũ Duy Hiệp	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	13/10/1964		x				
		Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào							
520	Cao Xuân Thiêu	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	27/08/1984		x				
521	Chu Thị Ngọc Diệp	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/12/1979	x	x				
522	Chu Thị Thanh Lâm	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	31/10/1974		x				
523	Đoàn Thi Minh Khai	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/01/1983						
524	Dương Trung Nguyện	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/03/1981		x				
525	Hồ Thi Hải Yên	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/12/1980		x				
526	Hoàng Vĩnh Phú	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	29/08/1978		x				
527	Lê Th Dung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	14/01/1976	x	x				
528	Lê Th Hoa	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/02/1982		x				
529	Lê thị Hồng Lam	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	09/08/1974		x				
530	Lê Th Thu	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	10/12/1981	x	x				
531	Lê Th Thu Hiệp	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	22/12/1983		x				
532	Lê Tiến Thành	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/07/1978	x	x				
533	Lê Viết Đông	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	06/01/1980						
534	Lương Thị Yến Nga	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/06/1985		x				
535	Nghiêm Thăng Hùng	rung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/12/1976		x				
536	Ngô Sỹ Khánh	rung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/09/ 992		x				
537	Ngô Thị Thùy Hà	rung tâm Thực hành - Thí nghiệm	07/05/ 980		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
548	Nguyễn Thị Nhã	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	19/05/1982	x					
549	Nguyễn Thị Tâm (A)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	09/12/1982		x				
550	Nguyễn Thị Thu Hiền (A)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	10/11/1979		x				
551	Nguyễn Thị Vui	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	14/06/1977		x				
552	Nguyễn Văn Hải (B)	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	08/03/1983		x				
553	Phạm Thị Chi	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	18/11/1987		x				
554	Phùng Văn Hào	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	20/08/1976					x	Nghỉ không lương
555	Thái Thanh Tịnh	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	27/01/1983		x				
556	Trần Quang Trung	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	31/03/1986					x	Nghỉ không lương
557	Trịnh Thị Thanh Hà	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	01/01/1984		x				
558	Trương Văn Bé	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	05/12/1983		x				
559	Văn Thị Tâm	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	16/02/1969		x				
		Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm		**8**	**30**			**2**	
560	Bùi Thị Thu Hiền	Trường THPT Chuyên	20/01/1978		x				
561	Đặng Đình Hùng	Trường THPT Chuyên	04/09/1987		x				
562	Đặng Việt Hà	Trường THPT Chuyên	04/01/1985		x				
563	Đoàn Thị Hạnh	Trường THPT Chuyên	06/07/1971		x				
564	Hồ Đức Hạnh	Trường THPT Chuyên	08/08/1976		x				
565	Hồ Thị Hương Trà	Trường THPT Chuyên	26/02/1977		x				
566	Hoàng Đình Tiến	Trường THPT Chuyên	17/08/1973	x					
567	Hoàng Thị Liên	Trường THPT Chuyên	06/01/1980					x	Nghỉ không lương
568	Hoàng Thị Minh Thắng	Trường THPT Chuyên	07/12/1976		x				
569	Hoàng Thị Quỳnh Như	Trường THPT Chuyên	11/12/1972		x				
570	Hoàng Thị Thúy Hương	Trường THPT Chuyên	03/11/1973	x					
571	Hoàng Thị Tố Yên	Trường THPT Chuyên	22/07/1973		x				
572	Lê Đức Sửu	Trường THPT Chuyên	27/02/1985		x				
573	Lê Khánh Hưng	Trường THPT Chuyên	13/06/1983		x				
574	Lê Mạnh Linh	Trường THPT Chuyên	13/10/1984		x				
575	Lê Thị Hiền Anh	Trường THPT Chuyên	26/11/1980		x				
576	Lê Thị Mai (A)	Trường THPT Chuyên	14/06/1973	x					
577	Lê Thị Ngọc	Trường THPT Chuyên	05/04/1983		x				
578	Lê Thị Vân Anh (A)	Trường THPT Chuyên	08/02/1979	x					
579	Lê Việt Hương	Trường THPT Chuyên	09/04/1975	x					
580	Lê Xuân Sơn	Trường THPT Chuyên	20/12/1972	x					
581	Lương Văn Tường	Trường THPT Chuyên	18/12/1976		x				
582	Lưu Thị Thanh Bình	Trường THPT Chuyên	01/03/1977		x				
583	Nguyễn ánh Dương	Trường THPT Chuyên	12/03/1972		x				
584	Nguyễn Công Chuẩn	Trường THPT Chuyên	21/03/1982		x				
585	Nguyễn Đức Toàn	Trường THPT Chuyên	18/05/1981		x				
586	Nguyễn Khánh Ly	Trường THPT Chuyên	12/12/1985		x				
587	Nguyễn Nhân ái	Trường THPT Chuyên	22/01/1970		x				
588	Nguyễn Thanh Huyền (B)	Trường THPT Chuyên	04/06/1985		x				
589	Nguyễn Thị ánh Hồng	Trường THPT Chuyên	30/01/1985		x				
590	Nguyễn Thị Chung (B)	Trường THPT Chuyên	03/02/1984		x				
591	Nguyễn Thị Đức Hiền	Trường THPT Chuyên	14/11/1985		x				
592	Nguyễn Thị Hương (B)	Trường THPT Chuyên	11/11/1978		x				
593	Nguyễn Thị Kim Anh (B)	Trường THPT Chuyên	06/04/1980		x				
594	Nguyễn Thị Kim Tuyến	Trường THPT Chuyên	26/11/1977		x				
595	Nguyễn Thị Lương Thiện	Trường THPT Chuyên	05/11/1986		x				
596	Nguyễn Thị Quỳnh Xuân	Trường THPT Chuyên	23/11/1980		x				
597	Nguyễn Thị Thu Hương (B)	Trường THPT Chuyên	22/02/1984	x					
598	Nguyễn Thị Thủy Chi	Trường THPT Chuyên	30/09/1979		x				
599	Nguyễn Thị Thúy Hà (B)	Trường THPT Chuyên	08/11/1981		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
600	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Trường THPT Chuyên	04/11/1981		x				
601	Nguyễn Thị Vân (A)	Trường THPT Chuyên	04/01/1971		x				
602	Nguyễn Thị Vũ Anh	Trường THPT Chuyên	11/06/1980		x				
603	Nguyễn Trần Lâm	Trường THPT Chuyên	14/01/1983		x				
604	Nguyễn Văn Thuận	Trường THPT Chuyên	30/05/1970	x					
605	Phạm Đình Thi	Trường THPT Chuyên	12/12/1977		x				
606	Phạm Thị Hoài An	Trường THPT Chuyên	12/02/1979		x				
607	Phạm Văn Phong	Trường THPT Chuyên	05/05/1979		x				
608	Phạm Xuân Đạt	Trường THPT Chuyên	16/05/1979		x				
609	Phan Thị Phương Thảo	Trường THPT Chuyên	10/04/1975		x				
610	Phan Viết Bắc	Trường THPT Chuyên	15/09/1981		x				
611	Phan Xuân Hoài	Trường THPT Chuyên	09/10/1978		x				
612	Phan Xuân Vọng	Trường THPT Chuyên	09/01/1981		x				
613	Quách Văn Long	Trường THPT Chuyên	06/02/1980	x					
614	Thái Đình Trung	Trường THPT Chuyên	01/11/1976	x					
615	Trần Mạnh Cường	Trường THPT Chuyên	19/05/1981		x				
616	Trần Mạnh Hùng	Trường THPT Chuyên	12/12/1972	x					
617	Trần Thị Ánh Nguyệt	Trường THPT Chuyên	20/02/1977	x					
618	Trần Thị Kim Thành	Trường THPT Chuyên	11/06/1976		x				
619	Trần Thị Lan Hương	Trường THPT Chuyên	17/03/1980		x				
620	Trần Thị Thanh Hạnh	Trường THPT Chuyên	09/05/1987		x				
621	Trần Thị Thu Dung	Trường THPT Chuyên	10/11/1983	x					
622	Trần Thị Thủy (A)	Trường THPT Chuyên	11/12/1983		x				
623	Trần Thị Tố Hải	Trường THPT Chuyên	06/09/1977		x				
624	Trần Thị Việt Hà	Trường THPT Chuyên	15/02/1982		x				
625	Trương Thị Mai Hoa	Trường THPT Chuyên	20/06/1966		x				
626	Từ Đức Thảo	Trường THPT Chuyên	29/07/1970		x				
627	Vũ Hoàng Phong	Trường THPT Chuyên	04/04/1981		x				
		Trường THPT Chuyên		**13**	**54**			**1**	
628	Biện Thị Quỳnh Nga	Trường Thực hành Sư phạm	12/08/1984		x				
629	Biện Thị Quỳnh Trang	Trường Thực hành Sư phạm	18/09/1990		x				
630	Bùi Thị Thanh Hà	Trường Thực hành Sư phạm	21/08/1975		x				
631	Chu Thị Thu Hiền	Trường Thực hành Sư phạm	24/08/2017		x				
632	Chu Thị Tơ	Trường Thực hành sư phạm	05/01/1988		x				
633	Đặng Thị Hòa	Trường Thực hành sư phạm	30/04/1990	x					
634	Đặng Thị Lê Na	Trường Thực hành sư phạm	01/03/1982	x					
635	Đặng Thị Phương Thảo	Trường Thực hành sư phạm	06/11/1989		x				
636	Đặng Thị Thu Hoài	Trường Thực hành sư phạm	06/01/1974	x					
637	Đào Thị Hồng Thơm	Trường Thực hành sư phạm	07/03/1990		x				
638	Đậu Trọng Tuấn Anh	Trường Thực hành Sư phạm	27/05/1990		x				
639	Đinh Thị Dung	Trường Thực hành sư phạm	10/11/1985		x				
640	Đinh Thị Hằng	Trường Thực hành sư phạm	10/08/1986		x				
641	Đinh Thị Nhàn	Trường Thực hành Sư phạm	27/05/1981	x					
642	Đỗ Thị Hà	Trường Thực hành sư phạm	28/03/1985		x				
643	Dương Thị Cẩm Vân	Trường Thực hành sư phạm	07/01/1992		x				Thai sản
644	Dương Thị Kim Liên	Trường Thực hành sư phạm	17/12/1977	x					
645	Dương Thị Nga	Trường Thực hành sư phạm	03/09/1982		x				
646	Hà Thị Quỳnh Ngân	Trường Thực hành sư phạm	13/04/1986		x				
647	Hồ Khánh Ly	Trường Thực hành sư phạm	03/07/1989		x				
648	Hồ Thị Thanh Lịch	Trường Thực hành sư phạm	26/06/1976		x				
649	Hồ Thị Thu Hương	Trường Thực hành sư phạm	04/09/1977	x					
650	Hoàng Thị Thanh Lan	Trường Thực hành sư phạm	10/04/1989		x				
651	Hứa Thị Hải yến	Trường Thực hành sư phạm	14/12/1990		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
652	Lê Minh Trang	Trường Thực hành Sư phạm	07/01/1995		x				
653	Lê Na	Trường Thực hành Sư phạm	16/12/1982		x				
654	Lê Thị Bích Thủy	Trường Thực hành sư phạm	06/02/1969		x				
655	Lê Thị Thanh Hải	Trường Thực hành Sư phạm	04/03/1991		x				
656	Lê Thị Tuyết Vinh	Trường Thực hành Sư phạm	26/10/1982		x				
657	Ngô Thị Thương	Trường Thực hành sư phạm	24/05/1992		x				
658	Ngũ Duy Viên	Trường Thực hành Sư phạm	30/04/1966		x				
659	Nguyễn Đắc Quỳnh Nga	Trường Thực hành sư phạm	01/05/1988	x					
660	Nguyễn Đình Lương	Trường Thực hành Sư phạm	03/07/1971		x				
661	Nguyễn Duy Thìn	Trường Thực hành Sư phạm	10/03/1976		x				
662	Nguyễn Khánh Nam	Trường Thực hành Sư phạm	12/09/1979		x				
663	Nguyễn Lê Gia	Trường Thực hành sư phạm	13/11/1988		x				
664	Nguyễn Minh Thương	Trường Thực hành sư phạm	28/02/1990		x				
665	Nguyễn Ngọc Hồng	Trường Thực hành sư phạm	01/11/1982	x					
666	Nguyễn Nữ Ngọc Trâm	Trường Thực hành sư phạm	31/01/1985		x				
667	Nguyễn Sỹ Hùng	Trường Thực hành sư phạm	27/08/1986		x				
668	Nguyễn Tân Cảnh	Trường Thực hành Sư phạm	19/05/1973		x				
669	Nguyễn Thị Bé	Trường Thực hành sư phạm	08/08/1986		x				
670	Nguyễn Thị Bích Lê	Trường Thực hành sư phạm	18/11/1977	x					
671	Nguyễn Thị Bích Ngọc (A)	Trường Thực hành Sư phạm	28/04/1977		x				
672	Nguyễn Thị Duyên (A)	Trường Thực hành Sư phạm	15/12/1975	x					
673	Nguyễn Thị Hà Giang (C)	Trường Thực hành Sư phạm	24/10/1991	x					
674	Nguyễn Thị Hà Phương	Trường Thực hành sư phạm	07/08/1990		x				
675	Nguyễn Thị Hải	Trường Thực hành sư phạm	05/04/1990					x	Thai sản
676	Nguyễn Thị Hòa (A)	Trường Thực hành sư phạm	01/06/1983		x				
677	Nguyễn Thị Hoài (B)	Trường Thực hành sư phạm	20/01/1988		x				
678	Nguyễn Thị Huệ	Trường Thực hành sư phạm	01/11/1988	x					
679	Nguyễn Thị Hường (B)	Trường Thực hành sư phạm	05/10/1987		x				
680	Nguyễn Thị Hương (C)	Trường Thực hành Sư phạm	08/05/1991		x				
681	Nguyễn Thị Kim Thi	Trường Thực hành Sư phạm	01/06/1986		x				
682	Nguyễn Thị Linh Xuân	Trường Thực hành sư phạm	19/11/1994		x				
683	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Trường Thực hành sư phạm	20/11/1988		x				
684	Nguyễn Thị Ngọc	Trường Thực hành Sư phạm	28/12/1995		x				
685	Nguyễn Thị Nhung	Trường Thực hành sư phạm	29/03/1993	x					
686	Nguyễn Thị Phương Thảo (E)	Trường Thực hành Sư phạm	07/07/1991		x				
687	Nguyễn Thị Tâm (B)	Trường Thực hành sư phạm	19/05/1994		x				
688	Nguyễn Thị Thanh Dung	Trường Thực hành sư phạm	17/12/1982		x				
689	Nguyễn Thị Thanh Hảo	Trường Thực hành Sư phạm	09/11/1996		x				
690	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Trường Thực hành sư phạm	19/08/1975		x				
691	Nguyễn Thị Thanh Trà	Trường Thực hành sư phạm	08/11/1992	x					
692	Nguyễn Thị Thu Hà	Trường Thực hành Sư phạm	19/06/1993		x				
693	Nguyễn Thị Thu Thủy	Trường Thực hành sư phạm	05/06/1979		x				
694	Nguyễn Thị Thu Trang	Trường Thực hành sư phạm	13/01/1989		x				
695	Nguyễn Thị Thu Uyên	Trường Thực hành Sư phạm	07/03/1996		x				
696	Nguyễn Thị Thủy (A)	Trường Thực hành Sư phạm	01/06/1973		x				
697	Nguyễn Thị Thủy (B)	Trường Thực hành sư phạm	04/12/1992		x				
698	Nguyễn Thị Thủy (C)	Trường Thực hành Sư phạm	04/04/1995		x				
699	Nguyễn Thị Thùy Linh	Trường Thực hành Sư phạm	21/12/1988	x					
700	Nguyễn Thị Vân (B)	Trường Thực hành sư phạm	16/03/1978		x				
701	Nguyễn Thị Xuân	Trường Thực hành Sư phạm	10/08/1986		x				
702	Nguyễn Thúy Hằng	Trường Thực hành sư phạm	21/04/1991	x					
703	Nguyễn Trọng Duyên	Trường Thực hành Sư phạm	16/12/1969		x				
704	Nguyễn Văn Lan	Trường Thực hành Sư phạm	20/02/1965					x	Nghỉ chờ TGBC

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
705	Phạm Quỳnh Nga	Trường Thực hành Sư phạm	02/04/1985		x				
706	Phạm Thị Hương Giang	Trường Thực hành Sư phạm	15/12/1995		x				
707	Phạm Thị Nguyệt Minh	Trường Thực hành sư phạm	16/09/1982		x				
708	Phạm Thị Phúc	Trường Thực hành Sư phạm	22/02/1995		x				
709	Phạm Thị Phương Thảo	Trường Thực hành sư phạm	01/09/1982		x				
710	Phạm Thị Thu	Trường Thực hành Sư phạm	10/02/1992					x	Thai sản
711	Phan Khánh Linh	Trường Thực hành Sư phạm	06/05/2010		x				
712	Phan Thị Minh Tâm	Trường Thực hành Sư phạm	25/03/1974		x				
713	Phan Thị Nhàn	Trường Thực hành sư phạm	12/10/1994		x				
714	Phan Xuân Phồn	Trường Thực hành sư phạm	01/06/1973	x					
715	Tạ Thị Thùy Dung	Trường Thực hành Sư phạm	27/09/1995		x				
716	Thái Thị Hương	Trường Thực hành Sư phạm	20/12/1965		x				
717	Thái Thị Thảo	Trường Thực hành sư phạm	12/12/1993	x					
718	Thái Thị Thu Hiền	Trường Thực hành sư phạm	21/09/1977	x					
719	Trần ái Linh	Trường Thực hành sư phạm	13/10/1988					x	Thai sản
720	Trần Hữu Nghinh	Trường Thực hành Sư phạm	17/12/1962		x				
721	Trần Thị Gái	Trường Thực hành Sư phạm	28/09/1986		x				
722	Trần Thị Hiền	Trường Thực hành sư phạm	20/01/1989		x				
723	Trần Thị Hồng Minh	Trường Thực hành Sư phạm	09/03/1982		x				
724	Trần Thị Hồng Ngọc	Trường Thực hành Sư phạm	10/07/1993		x				
725	Trần Thị Quỳnh Yên	Trường Thực hành sư phạm	12/08/1972	x					
726	Trần Thị Thanh Xuân (B)	Trường Thực hành sư phạm	03/12/1988		x				
727	Trần Thị Vân Anh (B)	Trường Thực hành sư phạm	25/06/1987		x				
728	Trần Thị Xô	Trường Thực hành Sư phạm	23/04/1993		x				
729	Trần Xuân Quang	Trường Thực hành Sư phạm	25/07/1976		x				
730	Trương Thị Hiên	Trường Thực hành sư phạm	07/01/1981					x	Thai sản
731	Trương Thị Hướng	Trường Thực hành sư phạm	12/08/1993					x	Thai sản
732	Trương Thị Lệ Thủy	Trường Thực hành sư phạm	22/12/1979		x				
733	Trương Thị Quỳnh Trang	Trường Thực hành sư phạm	02/02/1989	x					
734	Văn Đình Tiến	Trường Thực hành sư phạm	08/07/1983		x				
735	Võ Thị Duyên	Trường Thực hành sư phạm	02/07/1983		x				Thai sản
		Trường Thực hành Sư phạm		**21**	**81**			**6**	
736	Đào Việt Hồng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	03/03/1978		x				
737	Đinh Xuân Khoa	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	06/06/1960	x					
738	Nguyễn Hoa Du	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	28/11/1968	x					
739	Nguyễn Huy Bằng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	26/01/1977	x					
740	Nguyễn Quang Tuấn	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	20/03/1982	x					
741	Nguyễn Thái Dũng	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	17/02/1990		x				
742	Nguyễn Thị Hà Giang (B)	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	09/09/1989		x				
743	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (D)	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	20/06/1994					x	Thai sản
744	Thái Văn Thành	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	10/01/1969	x					
745	Thiều Đình Phong	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	01/11/1983	x					
		Văn phòng Đảng - Đoàn thể		**6**	**3**			**1**	
746	Cao Tiến Trung	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	23/03/1976	x					
747	Đào Thị Minh Châu	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	27/06/1975		x				
748	Đào Thị Thanh Xuân	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	08/07/1979		x				
749	Đinh Thị Kim Hảo	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	27/02/1985					x	Đi học
750	Hồ Đình Quang	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	09/05/1983		x				
751	Hồ Thị Phương	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	28/08/1986					x	Thai sản
752	Hoàng Văn Trung	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	01/07/1982		x				
753	Lê Thế Tâm	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	16/09/1984		x				
754	Lê Thị Hà	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	08/06/1974		x				
755	Lê Thị Mỹ Châu	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	01/10/1983		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
756	Lê Thị Phương Mai	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	20/09/1983		x				
757	Lê Văn Điệp	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	03/02/1980					x	Đi học
758	Mai Thị Thanh Huyền	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	16/10/1980		x				
759	Nguyễn Đức Diện	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	10/09/1979		x				
760	Nguyễn Lê ái Vĩnh	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	12/05/1974	x					
761	Nguyễn Tân Thành	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	15/11/1983		x				
762	Nguyễn Thị Huyền (A)	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	17/04/1988		x				
763	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	31/12/1987		x				
764	Nguyễn Văn Quốc	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	03/10/1986	x					
765	Phan Công Ngọc	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	14/02/1987					x	Đi học
766	Trần Đình Thắng	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	22/06/1975	x					
767	Trần Phương Chi	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	05/08/1985		x				
		Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường		**4**	**14**			**4**	
768	Bùi Minh Thuận	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	08/10/1978		x				
769	Bùi Văn Hào	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	04/02/1962	x					
770	Đặng Thị Minh Lý	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	26/05/1976		x				
771	Đinh Thế Định	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	01/03/1958		x				
772	Dương Thị Mai Hoa	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	15/02/1988	x					
773	Hắc Xuân Cảnh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	12/02/1979	x					
774	Lê Hà Phương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	27/12/1988					x	Đi học
775	Lê Thị Hải Lý	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/01/1985		x				
776	Lê Thị Hương (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/03/1978		x				
777	Lê Thị Nam An	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	02/04/1980		x				
778	Lê Thị Thanh Hiếu	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	16/07/1988		x				
779	Lê Thị Thu Hiền	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	12/09/1988					x	Đi học
780	Nguyễn Hồng Vinh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	29/09/1980		x				
781	Nguyễn Lương Bằng	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	12/09/1953		x				
782	Nguyễn Thái Sơn (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	07/11/1969		x				
783	Nguyễn Thị Diệp	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	02/02/1969		x				
784	Nguyễn Thị Hải Yến (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	20/05/1982	x					
785	Nguyễn Thị Hoài An	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	06/12/1987		x				
786	Nguyễn Thị Lê Vinh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	08/11/1988		x				
787	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	30/01/1975		x				
788	Nguyễn Thị Quỳnh Nga (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	15/06/1988		x				
789	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	10/12/1984		x				
790	Nguyễn Văn Sang	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	02/02/1983	x					
791	Nguyễn Văn Thiện	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	24/02/1960		x				
792	Nguyễn Văn Trung (A)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	08/02/1978		x				
793	Ông Thị Mai Thương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/10/1985		x				
794	Phạm Thị Bình	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	23/02/1971		x				
795	Phạm Thị Oanh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	24/02/1985		x				
796	Phạm Thị Quỳnh Nga	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	01/12/1981		x				
797	Phạm Thị Thúy Hồng	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	11/06/1984	x					
798	Phan Huy Chính	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	08/06/1969		x				
799	Phan Thị Nhuần	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/12/1989		x				
800	Phan Thị Thúy Hà	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	25/12/1984		x				
801	Phùng Văn Nam	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	02/09/1979		x				
802	Thái Thị Ngọc Loan	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	06/06/1981		x				
803	Trần Cao Nguyên	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	06/12/1982		x				
804	Trần Thị Hạnh	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	22/02/1985		x				
805	Trần Thị Khánh Dung	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	23/08/1987	x					
806	Trần Thị Nhung	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	18/08/1976		x				
807	Trần Thị Thủy (B)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	11/12/1983		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
808	Trần Viết Quang	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	05/01/1963	x					
809	Trương Thị Phương Thảo	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	17/10/1982					x	Thai sản
810	Võ Thị Anh Mai	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	11/11/1986		x				
811	Võ Thị Cẩm Ly	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	04/12/1978		x				
812	Võ Thị Hoài Thương	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	30/10/1978	x					
813	Vũ Thị Phương Lê	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	30/04/1975		x				
		Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn		**9**	**34**			**3**	
814	Cao Thành Nghĩa	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	17/12/1980					x	Đi học
815	Cao Thanh Sơn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/08/1978		x				
816	Đặng Hồng Lĩnh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	02/11/1973		x				
817	Đặng Thái Sơn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/12/1981		x				
818	Đặng Thị Bích Hạnh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	21/03/1976	x					
819	Đào Thị Lợi	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/06/1983					x	Thai sản
820	Đinh Văn Nam	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/04/1989					x	Đi học
821	Đỗ Mai Trang	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/11/1979					x	Đi học
822	Dương Đình Tú	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/07/1986					x	Đi học
823	Hồ Sỹ Phương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	01/02/1986		x				
824	Hồ Thị Huyền Thương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	14/12/1975		x				
825	Hoàng Cẩm Nhung	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	16/03/1980	x					
826	Hoàng Hữu Tính	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/02/1987					x	Đi học
827	Hoàng Hữu Việt	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/11/1972		x				
828	Hoàng Thị Hà	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	26/01/1971	x					
829	Hoàng Võ Tùng Lâm	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	09/05/1989		x				
830	Lê Đình Công	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/08/1978					x	Đi học
831	Lê Quốc Anh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/03/1986		x				
832	Lê Thị Kiều Nga	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	07/03/1980					x	Đi học
833	Lê Văn Chương	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	14/03/1985		x				
834	Lê Văn Minh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/10/1971		x				
835	Lê Văn Thành (B)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/07/1985		x				
836	Lương Ngọc Minh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/12/1986	x					
837	Lưu văn Phúc	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/08/1963		x				
838	Mai Thế Anh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	23/01/1987					x	Đi học
839	Nguyễn Hoa Lư	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	20/12/1953		x				
840	Nguyễn Phúc Ngọc	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	30/01/1978		x				
841	Nguyễn Quang Ninh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/06/1971		x				
842	Nguyễn Thị Kim Thu	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	17/03/1981		x				
843	Nguyễn Thị Minh Tâm	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	21/01/1980	x					
844	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (A)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/05/1979		x				
845	Nguyễn Thị Uyên	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	25/02/1987		x				
846	Nguyễn Tiến Dũng (c)	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/07/1979		x				
847	Nguyễn Trọng Khánh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	05/06/1980					x	Đi học
848	Phạm Hoàng Nam	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	03/02/1985		x				
849	Phạm Mạnh Toàn	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	06/04/1979		x				
850	Phạm Trà My	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	27/09/1988		x				
851	Phan Anh Phong	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	10/11/1969		x				
852	Phan Duy Tùng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	13/05/1988					x	Đi học
853	Phan Văn Dư	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/05/1990		x				
854	Tạ Hùng Cường	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	30/11/1986		x				
855	Trần Đình Dũng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	27/12/1990	x					
856	Trần Văn Cảnh	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	15/04/1978					x	Đi học
857	Trần Xuân Hào	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	16/12/1972		x				
858	Trịnh Ngọc Hoàng	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	06/04/1980		x				
859	Võ Đức Quang	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	02/11/1987	x					

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
		Viện Kỹ thuật và Công nghệ		7	27			12	
860	Bùi Hào Quang	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	10/08/1981					x	Hợp đồng
861	Cao Thị Thu Dung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	13/11/1985		x				
862	Đậu Khắc Tài	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	28/12/1976		x				
863	Hồ Thị Nhung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	19/03/1986		x				
864	Hoàng Anh Thế	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	04/07/1984					x	Đi học
865	Hoàng Thị Mai	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	05/06/1986		x				
866	Hoàng Thị Thủy	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	25/01/2018		x				
867	Lê Minh Hải (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	04/04/1979		x				
868	Ngô Thị Mai Vi	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	07/10/1981		x				
869	Nguyễn Công Thành	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	21/10/1974	x					
870	Nguyễn Đình Vinh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	07/08/1980		x				
871	Nguyễn Hữu Hiền	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	22/01/1982		x				
872	Nguyễn Nam Thành	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	19/06/1988				x		Kỷ luật
873	Nguyễn Tài Toàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	01/12/1981	x					
874	Nguyễn Thị Bích Thủy (D)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/10/1978	x					
875	Nguyễn Thị Hồng Thắm (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	23/08/1981					x	Đi học
876	Nguyễn Thị Hương Giang	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/07/1983		x				
877	Nguyễn Thị Thanh (A)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	19/08/1977		x				
878	Nguyễn Thị Thanh (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/11/1978	x					
879	Nguyễn Thị Thanh Mai	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	12/04/1981					x	Đi học
880	Nguyễn Thị Thúy	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	05/01/1985		x				
881	Nguyễn Thị Thúy Hà (A)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	02/01/1991	x					
882	Nguyễn Thị Tiếng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	23/09/1981		x				
883	Nguyễn Thức Tuấn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	15/01/1976		x				
884	Nguyễn Trần Tuấn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	21/12/1992					x	Đi học
885	Nguyễn Văn Hoàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	09/12/1982		x				
886	Phạm Mỹ Dung	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/08/1981	x					
887	Phạm Thị Hà	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	08/03/1987		x				
888	Phan Thị Quỳnh Nga	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	08/01/1986		x				
889	Phan Thị Thu Hiền (A)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/09/1982		x				
890	Tạ Thị Bình	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	25/05/1979		x				
891	Thái Thị Ngọc Lam	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	14/04/1986	x					
892	Trần Anh Tuấn (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	20/10/1979		x				
893	Trần Đình Du	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	01/06/1979		x				
894	Trần Hậu Thìn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	14/11/1979					x	Đi học
895	Trần Ngọc Toàn	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	10/01/1982		x				
896	Trần Thị Kim Anh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	24/08/1980					x	Đi học
897	Trần Thị Tuyến	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	15/08/1982		x				
898	Trần Xuân Minh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	20/01/1982					x	Đi học
899	Trương Thị Thành Vinh	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	06/06/1984		x				
900	Võ Thị Thu Hà (B)	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	16/08/1987	x					
901	Vũ Văn Lương	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	27/11/1976		x				
		Viện Nông nghiệp và Tài nguyên		8	25		1	8	
902	Bùi Đình Thuận	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/11/1979	x					
903	Bùi Thị Quỳnh Hoa	Viện Sư phạm Tự nhiên	26/01/1970		x				
904	Bùi Thị Quỳnh Sương	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/11/1992		x				
905	Cao Cự Giác	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/04/1974	x					
906	Chu Văn Lanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/12/1977		x				
907	Đào Thị Thanh Hà	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/06/1972		x				
908	Đậu Hồng Quân	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/04/1989		x				
909	Đậu Xuân Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	20/05/1980		x				
910	Đinh Huy Hoàng	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/10/1956		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
911	Đinh Thanh Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/11/1988		x				
912	Đinh Thị Huyền Trang	Viện Sư phạm Tự nhiên	17/06/1987		x				
913	Đinh Thị Trường Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	31/10/1976	x					
914	Đỗ Thanh Thùy	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/01/1982		x				
915	Đoàn Thế Ngô Vinh	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/05/1983					x	Đi học
916	Đoàn Thị Thúy Hà	Viện Sư phạm Tự nhiên	14/05/1977		x				
917	Dương Xuân Giáp	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/06/1984		x				
918	Hồ Anh Tuấn	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/09/1976	x					
919	Hoàng Văn Thụy	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/01/1987					x	Đi học
920	Kiều Phương Chi	Viện Sư phạm Tự nhiên	21/07/1979	x					
921	Lê Cảnh Trung	Viện Sư phạm Tự nhiên	06/05/1983		x				
922	Lê Đức Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/06/1976	x					
923	Lê Thị Hương (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/01/1986	x					
924	Lê Thị Thúy Hà (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	06/10/1970		x				
925	Lê Văn Đoài	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/12/1981		x				
926	Lê Văn Năm	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/05/1953		x				
927	Lê Văn Thành (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	27/07/1978	x					
928	Lê Văn Vinh	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/10/1987	x					
929	Mai văn Tư	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/10/1956		x				
930	Nguyễn Bá Hoành	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/02/1980	x					
931	Nguyễn Bùi Hậu	Viện Sư phạm Tự nhiên	16/05/1989	x					
932	Nguyễn Chiến Thắng	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/05/1979		x				
933	Nguyễn Đình San	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/06/1953		x				
934	Nguyễn Duy Bình (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/08/1959	x					
935	Nguyễn Hoàng Hào	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/04/1984		x				
936	Nguyễn Hữu Quang (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/08/1956		x				
937	Nguyễn Hữu Quang (B)	Viện Sư phạm Tự nhiên	23/11/1976					x	Đi học
938	Nguyễn Huy Chiêu	Viện Sư phạm Tự nhiên	07/03/1979		x				
939	Nguyễn Lâm Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/02/1978		x				
940	Nguyễn Ngọc Bích	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/12/1977		x				
941	Nguyễn Quốc Thơ	Viện Sư phạm Tự nhiên	28/01/1973		x				
942	Nguyễn Thành Công	Viện Sư phạm Tự nhiên	17/05/1975		x				
943	Nguyễn Thanh Diệu	Viện Sư phạm Tự nhiên	15/06/1978		x				
944	Nguyễn Thành Quang	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/03/1958	x					
945	Nguyễn Thị Chung (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/04/1975		x				
946	Nguyễn Thị Giang An	Viện Sư phạm Tự nhiên	14/02/1970		x				
947	Nguyễn Thị Hồng Loan	Viện Sư phạm Tự nhiên	05/10/1974		x				
948	Nguyễn Thị Kim Dung	Viện Sư phạm Tự nhiên	23/01/1980		x				
949	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/08/1976		x				
950	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/10/1982		x				
951	Nguyễn Thị Nhị	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/10/1976		x				
952	Nguyễn Thị Quỳnh Trang (C)	Viện Sư phạm Tự nhiên	06/09/1982		x				
953	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/07/1976		x				
954	Nguyễn Thị Thảo	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/04/1980		x				
955	Nguyễn Thị Thế	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/02/1975		x				
956	Nguyễn Thị Việt	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/09/1985		x				
957	Nguyễn Trần Thuận	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/06/1987					x	Đi học
958	Nguyễn Trung Hòa	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/10/1957		x				
959	Nguyễn Văn Đức	Viện Sư phạm Tự nhiên	09/01/1981		x				
960	Nguyễn Văn Quảng	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/01/1957	x					
961	Nguyễn Xuân Dũng	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/11/1975		x				
962	Ông Vĩnh An	Viện Sư phạm Tự nhiên	29/04/1969		x				
963	Phạm Hồng Ban	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/12/1955		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
964	Phạm Thị Hương	Viện Sư phạm Tự nhiên	09/06/1982		x				
965	Phạm Thị Như Quỳnh	Viện Sư phạm Tự nhiên	20/12/1979		x				
966	Phạm thị Phú	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/06/1959		x				
967	Phạm Thị Thu Hiền	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/05/1974		x				
968	Phạm Xuân Chung	Viện Sư phạm Tự nhiên	21/08/1977		x				
969	Phan Lê Na	Viện Sư phạm Tự nhiên	22/04/1964		x				
970	Phan Thị Hồng Tuyết	Viện Sư phạm Tự nhiên	18/04/1971		x				
971	Phan Thị Minh Huyền	Viện Sư phạm Tự nhiên	30/09/1980		x				
972	Phan Thị Thùy	Viện Sư phạm Tự nhiên	01/03/1987		x				
973	Phan Văn Hòa	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/01/1981					x	Đi học
974	Phan Xuân Thiệu	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/01/1977					x	Đi học
975	Thái Thị Hồng Lam	Viện Sư phạm Tự nhiên	16/01/1975		x				
976	Tôn Thị Bích Hoài	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/07/1980					x	Đi học
977	Trần Anh Nghĩa	Viện Sư phạm Tự nhiên	13/11/1978		x				
978	Trần Đức Thành (A)	Viện Sư phạm Tự nhiên	10/05/1976		x				
979	Trần Huyền Trang	Viện Sư phạm Tự nhiên	03/07/1986					x	Đi học
980	Trần Thị Kim Oanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	24/06/1975		x				
981	Trần Văn Ân	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/01/1955		x				
982	Trần Xuân Sang	Viện Sư phạm Tự nhiên	04/12/1981		x				
983	Trương Thị Bình Giang	Viện Sư phạm Tự nhiên	19/12/1987		x				
984	Trương Thị Dung	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/03/1975	x					
985	Võ Công Dũng	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/05/1980	x					
986	Võ Thị Hồng Vân	Viện Sư phạm Tự nhiên	02/08/1981		x				
987	Vũ Ngọc Sáu	Viện Sư phạm Tự nhiên	25/08/1955		x				
988	Vũ Thị Hồng Thanh	Viện Sư phạm Tự nhiên	12/10/1974	x					
		Viện Sư phạm Tự nhiên		**17**	**62**			**8**	
989	Biện Văn Điền	Viện Sư phạm Xã hội	12/05/1957		x				
990	Bùi Thị Cần	Viện Sư phạm Xã hội	24/09/1980		x				
991	Đặng Hoàng Oanh	Viện Sư phạm Xã hội	25/05/1986		x				
992	Đặng Lưu	Viện Sư phạm Xã hội	16/07/1960		x				
993	Đặng Như Thường	Viện Sư phạm Xã hội	12/12/1980		x				
994	Đào Khang	Viện Sư phạm Xã hội	24/04/1952	x					
995	Đậu Đức Anh	Viện Sư phạm Xã hội	07/03/1982		x				
996	Đinh Văn Đức	Viện Sư phạm Xã hội	25/09/1973		x				
997	Đoàn Thị Minh Huyền	Viện Sư phạm Xã hội	16/03/1977	x					
998	Dương Thị Thanh Hải	Viện Sư phạm Xã hội	28/08/1978		x				
999	Hồ Thị Vân Anh	Viện Sư phạm Xã hội	13/11/1986		x				
1000	Hoàng Mạnh Hùng	Viện Sư phạm Xã hội	26/01/1957		x				
1001	Hoàng Phan Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	07/06/1981		x				
1002	Hoàng Thị Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	01/11/1979		x				
1003	Hoàng Thị Nga (A)	Viện Sư phạm Xã hội	11/04/1970	x					
1004	Hoàng Trọng Canh	Viện Sư phạm Xã hội	01/09/1957	x					
1005	Lê Thanh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	06/09/1976		x				
1006	Lê Thế Cường	Viện Sư phạm Xã hội	12/10/1979		x				
1007	Lê Thị Hồ Quang	Viện Sư phạm Xã hội	13/12/1974		x				
1008	Lê Thị Sao Chi	Viện Sư phạm Xã hội	06/05/1976		x				
1009	Lương Thị Thành Vinh	Viện Sư phạm Xã hội	04/04/1982		x				
1010	Lưu Thị Trường Giang	Viện Sư phạm Xã hội	11/07/1981		x				
1011	Mai Phương Ngọc	Viện Sư phạm Xã hội	25/09/1984		x				
1012	Mai Thị Thanh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	21/10/1979		x				
1013	Ngô Thị Quỳnh Nga	Viện Sư phạm Xã hội	30/01/1983		x				
1014	Nguyễn Công Khanh	Viện Sư phạm Xã hội	20/12/1951	x					
1015	Nguyễn Quang Hồng	Viện Sư phạm Xã hội	12/06/1964		x				

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Ngày tháng năm sinh	Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C	Xếp loại D	Không xếp loại	Ghi chú
1016	Nguyễn Thị Hà (A)	Viện Sư phạm Xã hội	29/10/1969		x				
1017	Nguyễn Thị Hoa Lê	Viện Sư phạm Xã hội	22/06/1976		x				
1018	Nguyễn Thị Hoài (A)	Viện Sư phạm Xã hội	01/05/1978		x				
1019	Nguyễn Thị Hoài Thu	Viện Sư phạm Xã hội	16/07/1988		x				
1020	Nguyễn Thị Khánh Chi	Viện Sư phạm Xã hội	09/09/1984		x				
1021	Nguyễn Thị Kim Chi	Viện Sư phạm Xã hội	07/10/1992		x				
1022	Nguyễn Thị Mai Lan	Viện Sư phạm Xã hội	15/09/1980					x	Đi học
1023	Nguyễn Thị Ngọc Hà (A)	Viện Sư phạm Xã hội	22/08/1979		x				
1024	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	Viện Sư phạm Xã hội	13/07/1982		x				
1025	Nguyễn Thị Thanh Trâm (A)	Viện Sư phạm Xã hội	30/09/1982		x				
1026	Nguyễn Thị Thương (B)	Viện Sư phạm Xã hội	20/09/1990		x				
1027	Nguyễn Thị Trang Thanh	Viện Sư phạm Xã hội	03/09/1974	x					
1028	Nguyễn Thị Việt Hà	Viện Sư phạm Xã hội	11/09/1982		x				
1029	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Viện Sư phạm Xã hội	15/12/1987	x					
1030	Nguyễn Văn Đông	Viện Sư phạm Xã hội	24/01/1973		x				
1031	Nguyễn Văn Hạnh	Viện Sư phạm Xã hội	21/12/1959		x				
1032	Nguyễn Văn Tứ	Viện Sư phạm Xã hội	26/01/1958		x				
1033	Nguyễn Văn Tuấn (A)	Viện Sư phạm Xã hội	06/06/1981		x				
1034	Phạm Ngọc Tân	Viện Sư phạm Xã hội	01/01/1957		x				
1035	Phạm Vũ Chung	Viện Sư phạm Xã hội	20/03/1977		x				
1036	Phan Huy Dũng	Viện Sư phạm Xã hội	19/12/1961	x					
1037	Phan Thị Cẩm Vân	Viện Sư phạm Xã hội	08/06/1984		x				
1038	Phan Văn Tuấn	Viện Sư phạm Xã hội	09/04/1983		x				
1039	Tôn Nữ Hải Yến	Viện Sư phạm Xã hội	16/02/1981		x				
1040	Trần Viết Thụ	Viện Sư phạm Xã hội	18/02/1959	x					
1041	Trần Vũ Tài	Viện Sư phạm Xã hội	29/07/1975	x					
1042	Trịnh Thị Mai	Viện Sư phạm Xã hội	10/08/1963		x				
1043	Võ Thị Thu Hà (A)	Viện Sư phạm Xã hội	08/09/1976		x				
1044	Võ Thị Vinh	Viện Sư phạm Xã hội	27/08/1977		x				
		Viện Sư phạm Xã hội		**10**	**45**			**1**	
		Tổng cộng		**192**	**780**	**1**	**1**	**70**	

Danh sách này có 1044 người

Nghệ An, ngày 11 tháng 12 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Thị Thanh Vân

PHÒNG TCCB

TS. Nguyễn Anh Dũng

PHÒNG TTrGD

PGS.TS Nguyễn Văn Phú

DUYỆT BAN GIÁM HIỆU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

GS.TS Đinh Xuân Khoa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÁC TRƯỜNG HỢP ĐIỀU CHỈNH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THÁNG 11/2018 LÀM CƠ SỞ CHI TRẢ LƯƠNG TĂNG THÊM THÁNG 12/2018

TT	Họ và tên	Đơn vị quản lý	Lý do	Đơn vị xếp loại	Theo quy định xếp loại	Ghi chú
1	Hồ Thị Phương	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Thai sản	B	KXL	

Danh sách ngày có 1 người

Nghệ An, ngày 11 tháng 12 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU	PHÒNG TCCB	PHÒNG TTRGD	DUYỆT BGH
Phạm Thị Thanh Vân	Nguyễn Anh Dũng	Nguyễn Văn Phú	GS.TS. Đinh Xuân Khoa